

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH**Về việc công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp toàn quốc, cấp Bộ của sáng kiến, đề tài****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BTNMT ngày 15/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 734/QĐ-BTNMT ngày 27/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng sáng kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cho các sáng kiến, đề tài, gồm: cấp toàn quốc cho 10 sáng kiến, đề tài của 06 cá nhân; cấp Bộ cho 69 sáng kiến, đề tài của 62 cá nhân và nhóm tác giả (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; các thành viên Hội đồng sáng kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân, nhóm tác giả có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, VA.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Thị Phương Hoa**

DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN VÀ NHÓM TÁC GIẢ CÓ SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI ĐƯỢC CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CẤP TOÀN QUỐC

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
1	Ông Lê Minh Ngân, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	<p>1. Chủ trì, chỉ đạo, tổ chức xây dựng Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.</p> <p>2. Chủ trì, chỉ đạo, tổ chức xây dựng Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu và giấy tờ liên quan cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai.</p> <p>3. Chủ trì, chỉ đạo, tổ chức xây dựng Nghị quyết số 48/QĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>
2	Bà Đoàn Thị Thanh Mỹ, Vụ trưởng Vụ Đất đai	Chỉ đạo, tổ chức và đề xuất Điều 1 “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai” của Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung nội dung quy định một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
3	Ông Trần Hồng Thái, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn)	Chủ trì chỉ đạo xây dựng Đề án tổ chức bộ máy và mô hình tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.
4	Ông Khuất Hoàng Kiên, Phó Cục trưởng Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp nhà nước “Xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực quản lý đất đai ứng dụng công nghệ chuỗi khối” (block chain).

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
5	Ông Nguyễn Ngọc Hà, Phó Tổng Giám đốc Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	<p>1. Chủ trì xây dựng 05 dự thảo quy hoạch tổng hợp các lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng, Sê San, SrêPok, Hồng - Thái Bình, Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p> <p>2. Chủ trì thực hiện đề tài khoa học công nghệ độc lập cấp quốc gia: “Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ tích hợp đánh giá tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long”.</p>
6	Ông Nguyễn Đình Thọ, Viện trưởng Viện Chiến lược Chính sách Tài nguyên và Môi trường	<p>1. Chủ trì, chỉ đạo, đề xuất, xây dựng nội dung tiêu chí chung về kinh tế tuần hoàn quy định tại khoản 1 Điều 138 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 1 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>2. Đề xuất vận dụng kinh nghiệm quốc tế vào hoàn thiện cơ chế xác định giá đất, bỏ khung giá đất tại nhiệm vụ, giải pháp 2.4 của Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.</p>

II. HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CẤP BỘ

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
1	Ông Bùi Văn Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Đất đai	<p>1. Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung quy định trình tự, thủ tục thu hồi đất tại Điều 65a của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; đề xuất được quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.</p> <p>2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung thu hồi đất đối với trường hợp chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư Điều 15b của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; đề xuất được quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.</p>

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
2	Ông Lê Văn Bình, Phó Vụ trưởng Vụ Đất đai	Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung quy định trường hợp áp dụng các phương pháp định giá đất của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về giá đất; đề xuất được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
3	Bà Kiều Thị Kim Dung, Chuyên viên chính, Vụ Đất đai	<p>1. Đề xuất bổ sung nội dung quy định thời điểm tính thu tiền thuê đất đối với trường hợp được gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất (Điều 18a) của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về giá đất; Đề xuất được quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai).</p> <p>2. Đề xuất bổ sung nội dung quy định sử dụng đất thương mại, dịch vụ khoản 12 Điều 1 của Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (khoản 2 Điều 14b Nghị định số 43/2014/NĐ-CP); Đề xuất quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.</p>
4	Ông Hà Mạnh Hoan, Chuyên viên chính Vụ Đất đai	Đề xuất bổ sung nội dung quy định thời gian bị ảnh hưởng đối với trường hợp bất khả kháng không tính vào thời gian được gia hạn tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023.
5	Bà Đinh Hoàng Oanh, Chuyên viên chính Vụ Đất đai	Nghiên cứu, đề xuất lộ trình triển khai mô hình tổ chức cơ quan quản lý đất đai ở địa phương thuộc nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu cơ sở khoa học, đề xuất đổi mới mô hình tổ chức cơ quan quản lý đất đai các cấp đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp 4.0 và góp phần xây dựng Chính phủ điện tử”.
6	Ông Nguyễn Kim Tuyền, Quyền Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ	<p>1. Chỉ đạo, tổ chức xây dựng quy định về phân cấp quản lý cán bộ thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>2. Chỉ đạo, tổ chức xây dựng quy định về luân chuyển cán bộ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
7	Ông Đoàn Ngọc Phương, Phó Cục trưởng Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất	Chủ nhiệm vụ KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn, đề xuất đổi mới các phương pháp định giá đất bảo đảm việc định giá đất cụ thể phù hợp với giá đất thị trường”.

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
8	<p>Nhóm tác giả thuộc Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Hoàng Văn Thúc, Cục trưởng. 2. Ông Nguyễn Minh Cường, Phó trưởng phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt. 3. Ông Nguyễn Thành Lam, chuyên viên chính, Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt. 	<p>Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất được áp dụng tại Khoản 1 Điều 71 Luật Bảo vệ môi trường. (được ban hành tại Quyết định số 13/2023/QĐ-TTg ngày 22/5/2023)</p>
9	<p>Nhóm tác giả thuộc Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Hoàng Văn Thúc, Cục trưởng. 2. Ông Hồ Kiên Trung, Phó Cục trưởng. 3. Bà Dương Thị Thanh Xuyên, Phó Trưởng phòng phụ trách, Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt. 4. Bà Lê Thị Minh Ánh, Chuyên viên chính, Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt. 5. Bà Lê Thị Minh Thuận; chuyên viên chính, Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt. 	<p>Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo quy định tại khoản 5 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường.</p>
10	<p>Nhóm tác giả thuộc Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Hồ Kiên Trung, Phó Cục trưởng. 2. Bà Dương Thị Thanh Xuyên, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt. 3. Ông Đỗ Anh Tuấn, chuyên viên, Văn phòng Cục. 4. Bà Nguyễn Thị Hồng Liễu, chuyên viên chính, Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt. 	<p>Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng quy trình nội bộ thủ tục hành chính “Chứng nhận, thừa nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất triển khai các quy định tại Điều 18d Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP của Chính phủ).</p> <p>(Được ban hành tại QĐ số 2894/QĐ-BTNMT ngày 06/10/2023)</p>

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
11	<p>Nhóm tác giả thuộc Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường:</p> <p>1. Bà Võ Thịnh Hiền, Phó Trưởng phòng phụ trách, Phòng Kế hoạch - Tài chính.</p> <p>2. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính.</p> <p>3. Bà Phạm Hương Trang, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính.</p>	<p>Đề xuất nội dung trong quá trình sửa đổi Luật giá số 11/2012/QH13 và đã được tiếp thu tại “Mục 37 Phụ lục 02. Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá” và “Khoản 7 Điều 73. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số khoản, điều của các luật có liên quan” Luật Giá năm 2023.</p>
12	<p>Ông Lưu Văn Năng, Chánh Văn phòng Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai</p>	<p>Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu, đề xuất bộ tiêu chí đảm bảo sinh kế bền vững khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp từ đó đổi mới các hình thức bồi thường, hỗ trợ cho người dân”.</p>
13	<p>Bà Lê Thị Hồng, Chuyên viên chính, Văn phòng Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính (Khoản 2 Điều 1. Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/12/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường).</p>
14	<p>Bà Trần Thị Hòa, Chuyên viên chính, Văn phòng Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai</p>	<p>Đề xuất giải pháp về lộ trình triển khai thực hiện mô hình tổ chức cơ quan quản lý đất đai ở địa phương đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp 4.0 và góp phần xây dựng Chính phủ điện tử.</p>
15	<p>Bà Phạm Thị Thịnh, Trưởng Phòng Đăng ký đất đai, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai</p>	<p>Đề xuất nội dung chỉ đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương việc tăng cường công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận.</p>
16	<p>Ông Nguyễn Trung Kiên, Phó Trưởng phòng Đăng ký đất đai, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất bảo đảm phù hợp với thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quy định tại Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành.</p>

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
17	Ông Trần Văn Tiến, Phó Trưởng Phòng Đăng ký đất đai, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai	Đề xuất nội dung liên quan đến việc chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là công trình xây dựng có sử dụng vào mục đích lưu trú du lịch theo quy định của pháp luật về du lịch trên đất thương mại, dịch vụ. (khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai (sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 32 của của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP).
18	Bà Nguyễn Thị Minh Tâm, Chuyên viên chính Phòng Đăng ký đất đai, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai	Đề xuất nội dung liên quan đến sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với cơ quan cấp Giấy chứng nhận là Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.
19	Ông Nguyễn Thanh Thà, Chuyên viên Phòng Đăng ký đất đai, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai	Đề xuất nội dung thể hiện phần ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp cơ quan cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
20	Bà Bùi Thu Thủy, Chuyên viên Phòng Đăng ký đất đai, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai	Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với diện tích tăng thêm so với giấy tờ về quyền sử dụng đất cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất.
21	Ông Trần Quang Hòa, Chuyên viên Phòng Đo đạc và Thống kê đất đai, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai	Đề xuất nội dung hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về công tác chính lý bản đồ địa chính đối với đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp lại để thành lập đơn vị hành chính mới theo các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
22	Bà Trần Thị Thu Hằng, Chuyên viên Phòng Đo đạc và Thống kê đất đai, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai	Đề xuất bộ số liệu diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
23	Ông Hoàng Đức Cường, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Chủ trì chỉ đạo xây dựng Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm.
24	Ông La Đức Dũng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Chủ trì chỉ đạo xây dựng Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT ngày 20/12/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn.

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
25	Bà Đỗ Thị Thu Huyền, Phó Vụ trưởng, Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Xây dựng nội dung quy định về trình độ đào tạo, bồi dưỡng; tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và thời gian giữ chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn, gồm các chuyên ngành: dự báo khí tượng thủy văn, kiểm soát khí tượng thủy văn, điều tra tài nguyên môi trường, quan trắc tài nguyên môi trường tại “Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường”.
26	Ông Nguyễn Văn Vinh, Phó Vụ trưởng, Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Xây dựng Đề án tổ chức bộ máy và mô hình tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.
27	Ông Dương Văn Quyết, Công chức Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Tham gia xây dựng nội dung: Phần II "Phương án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Tổng cục Khí tượng Thủy văn" trong Đề án tổ chức bộ máy và mô hình tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.
28	Ông Trần Tiến Dũng, Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Xây dựng kế hoạch số 316-KH/BCSĐTNTMT ngày 05/8/2022 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác KTTV đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
29	Ông Đỗ Huy Dương, Phó Giám đốc Trung tâm Mạng lưới khí tượng Thủy văn quốc gia, Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Xây dựng nội dung quy định chung về quan trắc mực nước, quan trắc nhiệt độ nước và phương thức đánh giá phù hợp, quy định về công bố hợp quy, trách nhiệm công bố hợp quy thuộc phần I của QCVN 47:2022/BTNMT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn” được quy định tại Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT ngày 20/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
30	Ông Nguyễn Trường Minh, Viên chức, Đài KTTV tỉnh Thái Bình, Đài KTTV khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Cải tiến phần mềm dự báo điểm 10 ngày.
31	Ông Lê Hữu Huấn, Phó trưởng phòng Dự báo KTTV, Đài Khí tượng thủy văn khu vực Bắc Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Bộ “ Nghiên cứu tích hợp, lồng ghép các thông tin khí hậu và dự báo thời tiết hạn dài phục vụ phát triển nông nghiệp thông minh ở khu vực Bắc Trung Bộ”.

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
32	Ông Bùi Văn Chanh, Phó trưởng phòng Dự báo KTTV, Đài Khí tượng thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Chủ nhiệm đề tài NCKH cấp tỉnh: “Điều tra, đánh giá xác định nguyên nhân và đề xuất các giải pháp nhằm ổn định các cửa sông và vùng bờ ven biển tỉnh Khánh Hòa”.
33	Ông Võ Anh Kiệt Phó Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Chủ nhiệm đề tài NCKH cấp tỉnh: “Phân vùng nguy cơ và lập bản đồ cảnh báo sạt lở đất, đá do mưa tỉnh Khánh Hòa”.
34	Ông Trần Công Danh, Giám đốc Đài KTTV tỉnh Phú Yên, Đài Khí tượng thủy văn Nam Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng thủy văn.	Chủ nhiệm đề tài NCKH cấp tỉnh: “Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu khí tượng, thủy văn tỉnh Phú Yên”.
35	Bà Trần Nguyệt Ánh, Văn phòng Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường	Nghiên cứu xây dựng ontology pháp luật về tài nguyên và môi trường thuộc nhiệm vụ KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu các giải pháp phục vụ xây dựng hệ thống hỏi đáp tự động về pháp luật ngành tài nguyên và môi trường”.
36	Ông Hoàng Ngọc Lâm, Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin dữ liệu địa lý Việt Nam	Chỉ đạo xây dựng, trình ban hành Chiến lược phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam và xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
37	Ông Bùi Đăng Quang, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin dữ liệu địa lý Việt Nam	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu cơ sở khoa học xây dựng quy định về công tác kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo trong lĩnh vực đo đạc bản đồ”.
38	Ông Tống Ngọc Thanh, Tổng Giám đốc, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	1. Chỉ đạo xây dựng Thông tư số 04/2020/TT-BTNMT ngày 03/6/2020 Quy định kỹ thuật quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh. 2. Chỉ đạo xây dựng Thông tư số 09/2020/TT-BTNMT ngày 17/9/2020 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh.
39	Ông Triệu Đức Huy, Phó Tổng Giám đốc, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	Xác định khu vực lưu giữ nước ngọt trong các tầng chứa nước ngầm vùng đồng bằng sông Cửu Long và công nghệ lưu giữ nước ngọt trong tầng chứa nước ngầm tại bán đảo Cà Mau.

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
40	Ông Nguyễn Ngọc Hà, Phó Tổng Giám đốc, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	Chủ nhiệm Đề tài KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu phương pháp ước tính giá trị kinh tế sử dụng nước trong quy hoạch tài nguyên nước, áp dụng thử nghiệm cho lưu vực sông Vệ”.
41	Ông Hồ Văn Thủy, Phó Trưởng ban Điều tra tài nguyên nước, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	<p>1. Nghiên cứu lựa chọn bộ công cụ tác nghiệp phục vụ dự báo cảnh báo sớm cạn kiệt, xâm nhập mặn nước dưới đất ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long thuộc nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng hệ thống giám sát nguồn nước phục vụ cảnh báo sớm cạn kiệt, xâm nhập mặn vùng đồng bằng sông Cửu Long”.</p> <p>2. Nghiên cứu lựa chọn mô hình nước dưới đất phù hợp để tích hợp, xây dựng bộ công cụ đánh giá tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể Đồng bằng sông Cửu Long thuộc nhiệm vụ KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ tích hợp đánh giá tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long”.</p>
42	Ông Phạm Bá Quyền, Chuyên viên Ban Điều tra tài nguyên nước, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	Chủ nhiệm dự án thành phần 7 “Điều tra, đánh giá tài nguyên nước một số đảo, cụm đảo lớn, quan trọng”.
43	Ông Thân Văn Đón, Giám đốc Trung tâm Công nghệ và Dữ liệu tài nguyên nước, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	Chuẩn bị số liệu, dữ liệu và xây dựng bộ công cụ trên cơ sở dữ liệu, công nghệ quan trắc tự động chuyên giao từ Cộng hòa Liên bang Đức nhằm khai thác hiệu quả hệ thống giám sát nguồn nước phục vụ cảnh báo sớm cạn kiệt, xâm nhập mặn cho vùng đồng bằng sông Cửu Long.
44	Ông Nguyễn Đình Thọ, Viện trưởng Viện Chiến lược Chính sách Tài nguyên và Môi trường	<p>1. Chủ trì, chỉ đạo, đề xuất, xây dựng nội dung về dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên tại khoản 1, khoản 2 Điều 75 của Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/1/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Điều 125, 128 và Điều 129 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 1 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>2. Chủ trì, chỉ đạo, đề xuất, xây dựng nội dung về quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu tại nhiệm vụ giải pháp số 9 Nghị quyết số 29-NQ/TW về “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.</p>

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
45	Ông Mai Thanh Dung, Phó Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Xây dựng tiêu chí đánh giá trình độ và năng lực công nghệ đối với dịch vụ công về điều tra cơ bản tài nguyên và môi trường thuộc nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí, quy trình đánh giá trình độ và năng lực công nghệ một số dịch vụ công ngành tài nguyên và môi trường”.
46	Ông Nguyễn Trung Thắng, Phó Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Đề xuất các giải pháp thực hiện chiến lược trong chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2050.
47	Ông Nguyễn Ngọc Tú, Chánh Văn phòng Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn nhằm xây dựng bộ chỉ số đổi mới sinh thái (eco innovation index) hướng tới sản xuất và tiêu dùng bền vững cho Việt Nam”.
48	Bà Hoàng Thanh Hương, Phó Trưởng phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Đề xuất áp dụng kết hợp cách tiếp cận chuyển đổi sinh thái xã hội và cách tiếp cận nhìn trước công nghệ trong xây dựng chiến lược và chính sách môi trường ở Việt Nam.
49	Bà Phan Thị Kim Oanh, Phó Trưởng ban Tổng hợp và dự báo chiến lược, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu, xây dựng Bộ Chỉ số đánh giá mức độ tác động của các dự án đầu tư phát triển đến hệ sinh thái rừng phục vụ công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường”.
50	Ông Lại Văn Mạnh, Trưởng ban Kinh tế tài nguyên và môi trường, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	<p>1. Đề xuất danh mục và nội dung cụ thể về các công cụ kinh tế, cơ chế dựa vào nguyên tắc thị trường cho bảo vệ môi trường ở Việt Nam (bao gồm: thuế, phí cho bảo vệ môi trường; chi trả dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên, ứng dụng xanh, trái phiếu xanh, kinh tế tuần hoàn) .</p> <p>2. Đề xuất giải pháp và lộ trình thúc đẩy áp dụng kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam thuộc nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thúc đẩy áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn cho một số lĩnh vực sản xuất tại Việt Nam”.</p>
51	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, Phó Trưởng ban Kinh tế tài nguyên và môi trường, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu đề xuất các giải pháp, chính sách khuyến khích đầu tư khu vực kinh tế tư nhân vào xử lý nước thải khu công nghiệp và đô thị”.

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
52	Ông Nguyễn Thế Thông, Viên chức Ban Kinh tế tài nguyên và môi trường, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí phục vụ thẩm định, đánh giá, công bố công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt”.
53	Ông Tô Ngọc Vũ, Viên chức Ban Đất đai, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu, cơ sở khoa học, đề xuất các công cụ hỗ trợ phân tích đánh đổi phục vụ phân bổ nguồn lực đất đai trong quy hoạch vùng”.
54	Bà Dương Thị Phương Anh, Phó Giám đốc điều hành Trung tâm Tư vấn, Đào tạo và Dịch vụ tài nguyên và môi trường, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để đề xuất phương pháp đánh giá sức chịu tải của môi trường không khí ở nước ta và thử nghiệm cho một khu vực”.
55	Bà Tạ Thị Hà, Trưởng phòng Phát triển - Ứng dụng khoa học công nghệ về quy hoạch và tài chính đất đai, Trung tâm Phát triển ứng dụng khoa học công nghệ về đất đai, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Đề xuất quy định về chế độ quản lý sử dụng đất đa mục đích, đất xây dựng công trình đa năng thuộc nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn nhằm đề xuất hoàn thiện quy định về phân loại đất và chế độ quản lý, sử dụng đất đa mục đích, xây dựng công trình đa năng nhằm phục vụ sửa đổi Luật Đất đai năm 2013”.
56	Bà Nguyễn Ngọc Anh, Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Trung tâm Phát triển và Ứng dụng KHCN về đất đai, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	Đề xuất các điều kiện chung đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng mà phải thu hồi đất phục vụ sửa đổi Luật Đất đai năm 2013 thuộc nhiệm vụ KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu, đề xuất các tiêu chí, điều kiện thu hồi đất vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng”.
57	Ông Trần Tân Văn, Chuyên viên cao cấp, Trung tâm Karst và Di sản địa chất, Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản	Chủ trì nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh: “Nghiên cứu đặc điểm, giá trị địa chất - địa mạo và đa dạng sinh học quần thể di tích và danh thắng Yên Tử”.

TT	Họ tên/Chức vụ/Đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài
58	Bà Đoàn Thị Ngọc Huyền, Nghiên cứu viên chính, Trung tâm Karst và Di sản địa chất, Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản	Đề xuất giải pháp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị quần thể di tích và danh thắng Yên Tử thuộc nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh (Quảng Ninh): “Nghiên cứu đặc điểm, giá trị địa chất - địa mạo và đa dạng sinh học quần thể di tích và danh thắng Yên Tử”.
59	Ông Hồ Tiến Chung, Quyền Trưởng phòng Kiến tạo và Địa mạo, Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh (Quảng Ninh): “Nghiên cứu đánh giá hiện trạng và các yếu tố ảnh hưởng làm cơ sở đề xuất các giải pháp bảo tồn hòn Trống Mái, Vịnh Hạ Long”.
60	Ông Vũ Hồng Đăng, Phó Trưởng phòng điều hành Phòng Địa chất thủy văn và Địa chất công trình, Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản	Đề xuất mô hình đánh giá ổn định trượt lở đất do mưa ở tỷ lệ lớn sử dụng phương pháp số và dữ liệu địa không gian.
61	Nhóm tác giả thuộc Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường miền Nam: 1. Ông Đào Đức Hưởng, Chủ tịch. 2. Ông Trần Thanh, Phó Tổng Giám đốc. 3. Ông Nguyễn Quang Khôi, Nhân viên Xí nghiệp Trắc địa Bản đồ 201.	Giải pháp nâng cao năng suất lao động bằng cách xây dựng và ứng dụng modul phần mềm chạy trên nền ArcGIS 10.x lấy độ cao nhà từ DEM và DSM.
62	Nhóm tác giả thuộc Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường miền Nam: 1. Ông Nguyễn Thanh Thủy, Tổng Giám đốc. 2. Ông Trần Việt Dũng, Phó Tổng Giám đốc. 3. Ông Lê Ngọc Nhung, Phó Tổng Giám đốc.	Giải pháp nâng cao năng suất lao động bằng cách xây dựng và ứng dụng modul phần mềm vẽ đường bình độ từ ảnh DSM và tối ưu hóa trong ArcGIS.”